

Thạch Tiến, ngày tháng 12 năm 2023

QUY ƯỚC
THÔN VĂN HÓA, THÔN THẠCH TIẾN, XÃ QUẢNG TRUNG

LỜI NÓI ĐẦU

Cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX làng Mỹ Thạch Được thành lập, thuộc tổng Thái Lai, do biến thiên của lịch sử, nay là thôn Thạch Tiến, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương. Phía đông giáp Sông Yên, phía tây giáp thôn Lộc Tiến, phía nam giáp thôn Ngọc Trà 1, phía bắc giáp xã Quảng Chính. Có quốc lộ 1 A chạy qua thuận tiện cho việc giao thương buôn bán.

Tổng diện tích tự nhiên: 63,7 ha, đất nông nghiệp 8,1 ha, đất nuôi trồng thủy sản 22,5 ha, đất phi nông nghiệp 15,5 ha, đất khác 16,7 ha. Tổng hộ: 344 với 1415 nhân khẩu.

Quá trình hình thành và phát triển của thôn Thạch Tiến gắn liền với lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc, nhân dân trong thôn luôn đoàn kết dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng cùng nhau xây dựng quê hương giàu mạnh văn minh. Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc và cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới có hàng trăm thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do cho tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; Có 19 thương bệnh binh, 27 liệt sỹ, 2 Bà Mẹ được truy tặng Mẹ Việt Nam anh hùng.

Nhằm duy trì và phát huy truyền thống văn hóa làng, thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức, xóa bỏ hủ tục mê tín dị đoan, xây dựng thôn Thạch Tiến ngày một giàu mạnh, văn minh, tiến bộ và hạnh phúc, nhân dân thôn Thạch Tiến cùng nhau xây dựng quy ước thôn văn hóa để tổ chức thực hiện.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy ước xây dựng thôn văn hóa do cán bộ và nhân dân trong thôn tự nguyện xây dựng. Nhằm tiếp tục kế thừa truyền thống, đạo đức, văn hoá tốt đẹp của dân tộc, tạo ra môi trường văn hoá lành mạnh, mọi người mọi nhà có cuộc sống an no, hạnh phúc, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Phát huy thuần phong, mỹ tục, xây dựng nếp sống văn minh, phát huy tình làng, nghĩa xóm, đoàn kết tương thân, tương ái giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, nhằm xóa bỏ các hủ tục lạc hậu.

Đề ra các biện pháp, nhằm bảo vệ tài sản công và tài sản của công dân, xây dựng thiết chế văn hoá, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự, thống nhất công tác Thu, chi, các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân xây dựng, quản lý hạ tầng giao thông, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng. Quy ước đề ra những quy định chung nhất, để mọi người dân trong thôn được biết, được bàn có

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ƯỚC
THÔN VĂN HÓA - THÔN THẠCH TIỀN
XÃ QUẢNG TRUNG - QUẢNG XƯƠNG - THANH HÓA**



THÁNG 12 NĂM 2023

trách nhiệm xây dựng, thống nhất và tự giác thực hiện những điều đã được quy định trong quy ước này.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

Điều 2. Sản xuất, kinh doanh

1. Tất cả tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong thôn, tích cực tăng gia sản xuất phát triển kinh tế để nâng cao mức sống gia đình, đồng thời giúp đỡ các hộ gia đình xung quanh vươn lên để không còn hộ đói nghèo

2. Mọi gia đình, cá nhân tích cực lao động sản xuất, quản lý và sử dụng đất đai có hiệu quả, đúng mục đích, theo vùng quy hoạch chung của xã, các hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình, cá nhân cần áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả lao động, 100% vườn hộ được quy hoạch sản xuất, cải tạo vườn tạp và xây dựng vườn mẫu. Sản xuất, trồng trọt đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng hố lắng thu gom nước thải trước khi xả ra môi trường. Chăn nuôi gia súc, gia cầm phải đảm bảo xử lý vi sinh không có mùi hôi, thối ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, không sử dụng phân tươi, chưa phân hủy, chưa xử lý bón trực tiếp ra đồng, ruộng. Gia súc, gia cầm phải có người chăn giữ không thả rông chó mèo, xúc vật tự do phóng uế ra ngoài đường.

3. Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng, phát triển đa dạng ngành nghề và mọi hình thức làm kinh tế, kinh doanh, dịch vụ nhưng phải chấp hành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý của chính quyền địa phương

Điều 3: Sử dụng đất đai:

1. Các hộ gia đình sử dụng đất đúng mục đích, khi thay đổi mục đích sử dụng đất phải báo cáo xin phép ông trưởng thôn và tuân thủ theo quy hoạch chung của xã, khi có tranh chấp sử dụng đất phải được hòa giải, không lấn chiếm đất của tập thể và của các hộ liền kề. Khi xây dựng nhà ở, tường rào, các công trình khác phải báo cáo ông trưởng thôn và Chính quyền xã.

Điều 4. Về bảo vệ công trình công cộng, hạ tầng giao thông

1. Tất cả mọi người tích cực hưởng ứng và tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; tích cực tham gia cuộc vận động dân vận khéo, hưởng ứng phong trào hiến đất, góp đất, đóng góp công sức lao động để xây dựng, mở rộng, nâng cấp đường giao thông nông thôn và các công trình công cộng trên địa bàn.

2. Các hộ gia đình, cá nhân cùng có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng như: trụ sở, nơi làm việc của các cơ quan, đơn vị, trường học, nhà văn hóa, đường giao thông, di tích lịch sử văn hóa, hệ thống truyền thanh, hệ thống mương thoát nước trong khu dân cư, bờ vùng, bờ thửa, mương tưới, mương tiêu, cầu, cống, các hệ thống điện sáng và các công trình phúc lợi khác, bồn hoa, cây cảnh...vv..

3. Không lấn chiếm lòng lề đường để vật liệu xây dựng, phơi rơm, rạ, kinh doanh, buôn bán, đỗ xe, đóng rạp cưới, nhà mới, đám ma. Khi có nhu cầu sử dụng phải báo cáo với Trưởng thôn và được sự đồng ý của UBND xã, thực hiện cam kết với Chính quyền địa phương. Nghiêm cấm các hành vi xây dựng lấn chiếm lề đường, các phương tiện xe quá tải trọng tham gia giao thông làm hư hỏng đường, các cầu kiện và thiết bị, biển báo, biển chỉ dẫn đường, nếu vi phạm các nội dung trên

phải khắc phục hậu quả và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định chung của làng.

4. Mỗi hộ gia đình phải xây dựng 1 hồ chứa nước thải sinh hoạt. Cấm xả thải trực tiếp nước ra đường, đất tập thể và các hộ liền kề. Không đào, xới bờ vùng, bờ thửa, bờ mương để trồng các loại cây rau màu, gây ô nhiễm môi trường, phá vỡ mặt bằng quy hoạch, ảnh hưởng tới quá trình sản xuất của người dân. Khi xây dựng nhà, công trình tường rào, cổng ngõ phải trừ và cách mép lề đường theo chỉ giới xây dựng đã được cắm mốc.

Chương III

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ NẾP SỐNG VĂN HÓA

Điều 5. Văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao.

1. Các hộ gia đình và cá nhân tham gia thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; tham gia đầy đủ các hoạt động trong ngày hội “Đại đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư hàng năm, tham gia sinh hoạt cộng đồng, các hội nghị nhân dân, các tổ chức hội phù hợp với từng đối tượng và độ tuổi, có trách nhiệm tham gia và đóng góp ý kiến xây dựng chương trình hoạt động phát triển kinh tế văn hóa xã hội, đảm bảo Quốc phòng - an ninh và tổ chức đảng, đoàn thể trong thôn ngày càng vững mạnh, trong sạch.

2. Các ngày lễ, tết tất cả các hộ gia đình đều treo cờ Tổ quốc theo quy định, bảo quản hệ thống tuyên truyền trực quan, hàng rào lan can giao thông, đường cờ tự quản của thôn có trách nhiệm cắm cờ và thu cờ trước trong và sau các ngày lễ tết theo thông báo của thôn, mỗi gia đình xây dựng 1 cột cờ tổ quốc khu vực trước nhà.

3. Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do Thôn, hoặc các cơ quan, đơn vị khác tổ chức trên địa bàn. Tham gia vào các câu lạc bộ văn hóa, thể thao do thôn, xã thành lập.

4. Đối với văn hóa công cộng. Khi đến nơi công cộng, tham gia sinh hoạt tổ chức hội, hội nghị nhân dân mọi người phải giao tiếp hòa nhã lịch sự, văn minh. Đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ. Tích cực ngăn chặn những biểu hiện sai trái xảy ra ở trong thôn. Đồng thời quan tâm đến những gia đình chính sách, cô đơn tàn tật nhằm gắn chặt “tình làng, nghĩa xóm” ngày càng tốt hơn.

Điều 6: Việc cưới, tiệc mừng:

1. Trước khi tổ chức lễ cưới, nam nữ phải thực hiện làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Không chung sống với nhau như vợ chồng mà chưa đăng ký kết hôn, không kết hôn cận huyết thống. Xây dựng gia đình bình đẳng, ấm no, hạnh phúc.

2. Việc cưới, hỏi phải phù hợp với phong tục, tập quán, hoàn cảnh kinh tế của từng gia đình, đảm bảo tiết kiệm, không phô trương hình thức, hạn chế các tục lệ không cần thiết, không ăn uống linh đình dài ngày. Thời gian tổ chức ngắn gọn, hạn chế việc giới thiệu tặng quà mừng, không sử dụng thuốc lá trong ngày cưới, khuyến khích hình thức báo hỷ, cưới tại nhà văn hóa thôn, số lượng người tham dự phù hợp

3. Việc chúc thọ, mừng thọ, tổ chức liên hoan nhà mới, sinh nhật tổ chức đơn giản, ngắn gọn trong thành viên gia đình, hạn chế mời khách, khuyến khích hình thức liên hoan ngọt.

Điều 7: Việc tang, quản lý xây dựng lăng mộ:

1. Khi có người qua đời, người thân trong gia đình phải thực hiện đăng ký khai tử, báo cáo với trưởng thôn để thành lập ban lễ tang, xây dựng nội dung tổ chức lễ tang và chôn cất theo quy định, đảm bảo chu đáo, tiết kiệm và văn minh. Người chết trong thời gian không quá 48 giờ phải được chôn cất, người có bệnh truyền nhiễm phải chôn cất sớm hơn 24 giờ, quá trình tổ chức khâm liệm, mở loa không quá 22 giờ đêm và trước 5 giờ sáng, không tổ chức chèo đò, không thuê khóc mướn, ca thán. Khuyến khích hình thức hỏa táng

2. Công tác quản lý Nghĩa địa: Thực hiện theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt. Xây dựng công, tường rào, nhà táng, trồng cây xanh, không mở rộng thêm diện tích, thực hiện đúng nơi cát táng, địa táng, gia đình có người qua đời hoặc xây dựng, di dời lăng mộ phải báo cáo với trưởng thôn, ban quản lý nghĩa địa để thống nhất thời gian và địa điểm thực hiện, chỉ được phép thực hiện khi có sự đồng ý của Trưởng thôn. Khi chôn cất, hung táng, xây lăng mộ phải hoàn trả lại mặt bằng, thu gom, vệ sinh sạch sẽ.

3. Về sử dụng diện tích xây dựng lăng mộ quy định: Mộ chôn cất không quá 2m²/mộ. Lăng mộ dòng họ lớn không quá 30m². Chi nhánh không quá 20m². Gia đình không quá 12m². Xây dựng theo quy hoạch, hàng, lối để tiết kiệm đất. Nếu xây dựng quá diện tích hoặc không đúng quy hoạch Trưởng thôn, ban quản lý Nghĩa địa lập biên bản đình chỉ dừng việc xây dựng, và quy chế của ban quản lý nghĩa địa.

Điều 8: Lễ hội, sinh hoạt tín ngưỡng:

1. Sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo lành mạnh, đúng quy định của pháp luật, không theo hoặc tham gia truyền bá đạo khi chưa được Nhà nước công nhận. Nghiêm cấm các hình thức lợi dụng sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo để tuyên truyền sai các chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước.

2. Các sinh hoạt văn hóa tâm linh, thờ cúng phải phù hợp với phong tục tập quán, bảo đảm phát huy truyền thống văn hóa. Không hoạt động mê tín dị đoan.

3. Duy trì hoạt động ngày lễ cúng ông thần làng Đền làng hàng năm. Nhân dân có trách nhiệm bảo vệ, tham gia quản lý công trình tình tự nguyện đóng góp công sức tiền bạc để trùng tu, nâng cấp, bảo tồn giá trị lịch sử văn hóa của làng, tích cực tham gia ngày lễ.

Điều 9: Về công tác y tế , giáo dục.

1. Công tác y tế, dân số, sức khỏe cộng đồng

1.1. Mọi người phải có ý thức giữ gìn sức khỏe cho mình và những người thân, thực hiện ăn chín. Những người thuộc trường hợp sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc phải được tiêm chủng, sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế theo quy định của cơ quan y tế..

1.2. Không thả rông gia súc, gia cầm, vật nuôi trong khu dân cư. Khi chăn nuôi phải tiêm phòng đầy đủ cho gia súc, gia cầm. Đối với gia súc, gia cầm bị bệnh, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ . Khi phát hiện bị bệnh dịch phải báo với Trưởng thôn, trạm y tế để được hướng dẫn khử trùng, tiêu hủy tránh lây lan dịch bệnh. Khi bị ốm, mọi người phải đến khám, điều trị tại các cơ sở y tế và không dùng các biện pháp cúng bái thay thế việc chữa trị y học.

1.3. Mọi người trong gia đình có trách nhiệm quan tâm, thương yêu, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau; nam nữ bình đẳng, không có hành vi bạo lực gia đình.

1.4. Vợ chồng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

2. Công tác giáo dục

2.1. Tất cả trẻ em trong độ tuổi phổ cập giáo dục được đi học, không để con em bỏ học giữa chừng;

2.2..Tích cực xây dựng phong trào “Gia đình học tập; “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”. Tích cực tham gia các phong trào khuyến học khuyến tài, xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài của thôn, dòng họ, gia đình....

Điều 10: Quan tâm công tác an sinh xã hội.

1. Cán bộ và nhân dân trong thôn, phải thường xuyên thăm hỏi động viên, các gia đình chính sách, gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, gia đình có người ốm đau hoạn nạn, người yếu thể trong khu dân cư, để các nhóm đối tượng, khắc phục khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

2. Tham gia đầy đủ các cuộc vận động ủng hộ nhân đạo từ thiện do đảng, nhà nước, chính quyền phát động.

Chương IV

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ QUỐC PHÒNG- AN NINH TRẬT TỰ - GIỮ GÌN VỆ SINH- BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG – AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 11: Công tác Quốc phòng -An ninh trật tự và an toàn xã hội

1. Công tác Quốc phòng:

Công dân nam trong độ tuổi phải tham gia nghĩa vụ quân sự. Không trốn tránh, hoặc đào bỏ ngũ, sẵn sàng tham gia huấn luyện, diễn tập theo lệnh gọi của ban chỉ huy quân sự xã, góp phần xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương ngày càng vững mạnh, an toàn làm chủ, sẵn sàng chiến đấu.

2. Công tác an ninh trật tự

1. Xây dựng mối đoàn kết và giữ gìn an ninh trật tự trong thôn. Không nói và làm trái pháp luật của Nhà nước.

Không gây rối làm mất trật tự, mất đoàn kết; không sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép các loại hàng cấm, hàng lậu, hàng giả các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, các loại pháo, các chất ma túy; không dùng chất nổ, xung điện, kích điện để đánh cá; không đánh bạc, không tổ chức đánh bạc, chứa bạc.

2. Các hộ gia đình, cá nhân tích cực tham gia phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm và các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, mại dâm, ma túy, cờ bạc, rượu chè.

3. Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn giao thông; không điều khiển mô tô, xe gắn máy, ô tô khi đã uống rượu, bia; khi điều khiển các loại phương tiện xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện phải đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn, không chở quá số người quy định.

4. Phát huy vai trò, Tổ hòa giải ở thôn, tăng cường hòa giải các tranh chấp về quyền lợi, mâu thuẫn cá nhân, gia đình nếu thuộc phạm vi hòa giải của Tổ hòa giải. Đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, đề nghị... của công dân phải gửi đúng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật, không gửi đơn vượt cấp; không lôi kéo người khác khiếu kiện đông người.

5.Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đăng ký thường trú, tạm trú. Khai báo và đăng ký kịp thời các thay đổi về nhân khẩu, hộ tịch khi có các việc sinh, tử, kết hôn, nuôi con nuôi.

6. Mọi người, mọi nhà đều phải có ý thức phòng cháy, chữa cháy. Các hộ dùng điện phải sử dụng thiết bị điện bảo đảm an toàn. Chấp hành nghiêm các quy định của ngành điện về an toàn sử dụng điện.

Điều 12: Giữ gìn vệ sinh – Bảo vệ môi trường

1. Thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong gia đình và tại cộng đồng dân cư, 100% hộ dân đăng ký tham gia thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, nộp phí xử lý rác thải hàng tháng, đầy đủ, đúng quy định. Mỗi hộ xây dựng một hố lãng thu gom nước thải sinh hoạt trước khi thải ra môi trường. Xây dựng hố 2 ngăn hoặc có 2 thùng để phân loại rác thải tại nguồn.

2. Xác gia súc, gia cầm chết phải được xử lý chôn cất đúng quy định của ngành y tế và cơ quan thú y, không được đóng vào bao bì, túi ni lon vứt ra mương, ra đường hoặc đưa về lò đốt, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới sức khỏe của người dân.

3. 100% số hộ trong thôn phải có đầy đủ 3 công trình hợp vệ sinh (Nhà tiêu, nhà tắm, nước sạch). Nghiêm cấm việc xả nước thải sinh hoạt ra đường, ra mương khi chưa qua xử lý. 100% hộ gia đình đăng ký và sử dụng nước sạch.

4. Hàng tuần, hàng tháng các tổ chức, hội đoàn thể, và nhân dân tổ chức vệ sinh đường làng, ngõ xóm, kênh mương, đồng ruộng, hộ gia đình, phát quang đường làng, khơi thông cống rãnh và hệ thống mương thoát nước trong khu dân cư đảm bảo thông thoáng, không có nước bẩn tù đọng trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường.

5. Mọi người tích cực tham gia trồng cây xanh, hàng rào xanh, cây bóng mát tạo cảnh quan môi trường. Tổ giác hành vi săn bắn, bẫy, buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, chim trời.

Điều 13: Bảo đảm công tác an toàn vệ sinh thực phẩm

Mọi người dân khi sản xuất, chăn nuôi, trọng trọt, kinh doanh, buôn bán các hàng hóa, lương thực thực phẩm phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ. Không dùng các chất kích thích, chất cấm vào sản xuất, cung ứng cho người tiêu dùng, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng, người dân.

Chương V

NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ THU CHI CÁC LOẠI QUỸ NHÂN DÂN TỰ NGUYỆN ĐÓNG GÓP VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Thu – Chi quản lý, sử dụng quỹ nhân dân tự nguyện đóng góp

Việc huy động nhân dân tham gia đóng góp tự nguyện để xây dựng các công trình hạ tầng, giao thông, thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng hàng năm phải được nhân dân họp bàn thống nhất, và được đa số các hộ gia đình, cá nhân nhất trí tự giác thực hiện. 100% cá nhân, hộ gia đình trong thôn nghiêm chỉnh tự giác thực hiện đúng thời gian. 1 năm chia làm 2 kỳ giao nộp, 6 tháng đầu năm và tháng 11 hàng năm, Trưởng thôn có nhiệm vụ quản lý thu, chi sử dụng đảm bảo, đúng mục đích. Định kỳ báo cáo kết quả Thu – Chi kết quả sử dụng quỹ với nhân dân thông qua cuộc họp sơ kết, tổng kết thôn, chịu trách nhiệm trước cán bộ và nhân dân về chức năng nhiệm vụ kết quả thực hiện. Đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch theo quy định.

Điều 15: Khen thưởng, xử lý vi phạm và Điều khoản thi hành

1. Khen thưởng

Đối với cá nhân, hộ gia đình thực hiện tốt các quy định quy ước này sẽ được bình xét các danh hiệu thi đua, nếu có thành tích xuất sắc thì đề xuất các cấp khen thưởng theo quy định.

2. Xử lý vi phạm

Tổ chức Hộ gia đình cá nhân vi phạm một trong những điều được qui định tại qui ước này, tùy mức vào mức độ hậu quả thiệt hại gây ra. Bị đưa ra hội nghị nhân dân để phê bình, và thông báo trên hệ thống thông tin đại chúng và tự nguyện góp quỹ xây dựng làng văn hóa.

3. Điều khoản thi hành

3.1. Bản quy ước do nhân dân thôn xây dựng gồm 5 chương, 15 điều, đã được hội nghị nhân dân trong thôn thông qua ngày tháng 12 năm 2023.

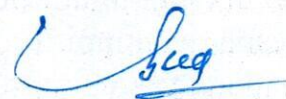
3.2. Trong quá trình thực hiện, Quy ước sẽ được sửa đổi, bổ sung khi có những nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thôn, hoặc theo nguyện vọng của nhân dân; việc sửa đổi, bổ sung Quy ước do hội nghị toàn thể nhân dân trong thôn quyết định và phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về hương ước, quy ước...

Bản quy ước này có hiệu lực kể từ ngày được UBND xã Quảng Trung ra quyết định phê duyệt. Toàn thể các hộ gia đình, nhân dân trong thôn có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy ước này./.

BÍ THƯ CHI BỘ



TRƯỞNG THÔN



TRƯỞNG BAN CTMT
Bùi khắc Tiệp

Trần Quang Huy

Quảng Trung, Ngày tháng 12 năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG TRUNG PHÊ DUYỆT

CHỦ TỊCH



Mai Ngọc Tứ